

Bản án số: 180/2026/HS-ST
Ngày: 08/9/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Minh Thắng.
2. Ông Nguyễn Chánh Tín.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tuấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 153/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh M**, Giới tính: nam; Sinh ngày 16 tháng 12 năm 2005; tại tỉnh Đồng Tháp; Số căn cước công dân: 082205016198; Nơi đăng ký thường trú: khu phố B, phường B, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã G, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Chưa xác định; Mẹ: Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1985; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 18/02/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (trước đây) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 06/2025/QĐ-TA. Bị cáo chấp hành xong ngày 18/11/2025 (chưa được xóa tiền sự); Nhân thân: Ngày 28/4/2026, bị Công an xã T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 19/QĐ-XPHC, đã đóng phạt xong ngày 27/7/2026.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh M là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 1283/QĐ-QLSC ngày 20/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn từ ngày 18/11/2025 đến ngày 18/11/2027.

Khoảng 08 giờ ngày 02/4/2026, bị cáo đến bãi đất trống thuộc ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp mua ma túy của người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 200.000 đồng, bị cáo cất giấu ma túy trong người rồi quay về nhà bà Phạm Thị Á, sinh năm 1960 (bà ngoại bị cáo), cư trú tại ấp A, xã G, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo vào phòng ngủ của bị cáo và một mình sử dụng hết số ma túy trên. Đến khoảng 11 giờ ngày 07/4/2026, bị cáo bị Công an xã T mời về làm việc và xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả bị cáo dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 14/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, xác định: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Trần Thanh M, chứa trong 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong 01 (một) túi niêm mã số PS1A 046016 có các chữ ký ghi họ tên: Trần Thanh M, Nguyễn Văn T và Lê Minh L.

* Đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 (một) que test nhanh ma túy Methamphetamine sau khi đã test nhanh với nước tiểu của Trần Thanh M vào ngày 07/04/2026, ghi nhận dương tính với loại ma túy MET (Methamphetamine) và 01 (một) bao đựng que test nhanh ma túy hiệu "FASTEP RAPID DIAGNOSTIC TEST" được niêm phong vào túi chuyên dụng mã số NS4 2169822 và dán kín lại, có các chữ ký xác nhận của Trần Thanh M, Nguyễn Văn T, Lưu Xuân T1 và Lê Minh L.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt bên trong có chứa nước tiểu do Trần Thanh M tiểu vào ngày 07/04/2026, được đặt trong một túi niêm phong chuyên dụng mã số PS1A 046016 và dán kín lại, có các chữ ký của Trần Thanh M, Nguyễn Văn T, Lưu Xuân T1 và Lê Minh L.

- 01 (một) hột quẹt gas hiệu Hoa Việt màu cam - xanh.

- 01 (một) ống hút nhựa không màu, sọc trắng.

- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu phình to ra có hình cầu, dài 11,5 cm.

Ngoài ra Cáo trạng Viện kiểm sát còn nêu: Đối với đối tượng (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho bị cáo sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSKV2 ngày 13/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Trần Thanh M đã phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh M đã phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hột quẹt gas hiệu Hoa Việt màu cam - xanh.
- 01 (một) ống hút nhựa không màu, sọc trắng.
- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu phình to ra có hình cầu, dài 11,5 cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” là đúng với hành vi của bị cáo; bị cáo thống nhất với các kết luận giám định, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 1283/QĐ-QLSC ngày 20/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn từ ngày 18/11/2025 đến ngày 18/11/2027.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận vào ngày 02/4/2026 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của bị cáo, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, sau đó bị Công an mời làm việc và tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể phát hiện bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo Bản kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 14/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, xác định: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của bị cáo Trần Thanh M

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a)...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy;

[3] Về tính chất, mức độ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng dược liệu, dược phẩm độc hại mà cụ thể trong vụ án này là chất ma túy, hành vi này gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, mất khả năng lao động; làm suy thoái giống nòi, suy thoái nhân cách con người, gây ra các bệnh tật, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo đã được chính quyền địa phương tuyên truyền pháp luật về ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do

đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về xử lý vật chứng: một phần vật chứng thu giữ đã lưu theo hồ sơ vụ án. Còn lại các vật chứng gồm: 01 (một) hột quẹt gas hiệu Hoa Việt màu cam – xanh; 01 (một) ống hút nhựa không màu, sọc trắng; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu phình to ra có hình cầu, dài 11,5 cm. Đây là dụng cụ bị cáo dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[7] Đối với đối tượng (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho bị cáo sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Qua xem xét quan điểm của Kiểm sát viên về những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh và hình phạt:* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh M phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

* *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) hột quẹt gas hiệu Hoa Việt màu cam - xanh;
+ 01 (một) ống hút nhựa không màu, sọc trắng;
+ 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu phình to ra có hình cầu, dài 11,5 cm.

Thi hành khi án có hiệu lực.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam Gò Công;
- Trại tạm giam số 2 công an tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Lắm